TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-KDTM	*Q, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 36/2019/TLST-KDTM, ngày 17/12/2019 về việc "***Tranh chấp hợp đồng tín dụng***".

Xét thấy : Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-KDTM, ngày 17/12/2019 về việc "***Tranh chấp hợp đồng tín dụng***".

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q, tỉnh NA.

Địa chỉ: Khối N, thị trấn K, huyện Q, tỉnh NA.

Bị đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khối T, thị trấn K, huyện Q, tỉnh NA.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội A có quyền khởi kiện lại vụ án.

Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - *Các đương sự* - *VKSND huyện Q.* - *Lưu hồ sơ .*	**THẨM PHÁN** Nguyễn Công Phong